

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN QUẢNG XƯƠNG**

Số: 764/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Xương, ngày 28 tháng 11 năm 2018

**BÁO CÁO**

**Kết quả công tác phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện phục hồi,  
xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh năm 2018**

Thực hiện Công văn số 2856/SLĐTBXH-PCTNXH ngày 12/11/2018 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội Thanh Hóa về việc báo cáo kết quả công phòng, chống tệ nạn mại dâm; cai nghiện phục hồi; xây dựng xã, phường thị trấn lành mạnh năm 2018. Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương báo cáo như sau:

**I. CÔNG TÁC THAM MUỐU.**

- Ban hành Kế hoạch số 264/KH-BCĐ ngày 10/5/2018 của Ban chỉ đạo 138 về việc sử dụng kinh phí phòng, chống tội phạm và ma túy năm 2018;
- Ban hành Kế hoạch số 598/KH-CAQX ngày 16/7/2018 của Giám đốc Công an huyện về việc thực hiện đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người của lực lượng cảnh sát QLHC về TTXH năm 2018; Kế hoạch số 520/KH-CAQX ngày 10/7/2018 của Giám đốc Công an huyện về cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm mua bán người trên địa bàn huyện Quảng Xương năm 2018;
- Ban hành Kế hoạch số 704/KH-BCĐ ngày 20/11/2018 V/v triển khai tháng hành động quốc gia phòng chống HIV/AIDS năm 20018.
- Phân công các thành viên Ban chỉ đạo phòng, chống HIV/AIDS, mại dâm, ma tuý phụ trách địa bàn, đồng thời tổ chức giao ban Ban chỉ đạo để nắm bắt tình hình và kịp thời có biện pháp chỉ đạo.

**II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRÊN CÁC MẶT CÔNG TÁC.**

**1. Công tác phòng chống mại dâm.**

Hiện nay trên địa bàn huyện Quảng Xương hiện có 32 cơ sở lưu trú, 59 nhà hàng karaoke và cơ sở massage; gần 90 loại hình khác như quán cà phê, quán ăn, cắt tóc, gội đầu ...

Năm 2018, ngành chức năng đã chủ động phối hợp trong công tác quản lý địa bàn, thanh tra, kiểm tra; đã kiểm tra được hơn 50 lượt cơ sở kinh doanh dễ bị lợi dụng hoạt động mại dâm (như cơ sở lưu trú, nhà hàng karaoke).

Do thực hiện tốt công tác nghiệp vụ cơ bản nên đã ngăn chặn các vụ việc về mại dâm, năm 2018 không xảy ra vụ việc nào liên quan đến mại dâm.

## **2. Công tác cai nghiện phục hồi.**

Năm 2018, công tác nắm tình hình, quản lý địa bàn, đối tượng được chú trọng thường xuyên, từ đó làm chuyển biến về nhận thức và hành động trong cán bộ và nhân dân, nhằm ngăn ngừa, phát hiện, tố giác tội phạm. Công an huyện đã thường xuyên bổ sung điều tra cơ bản về ma túy trên các địa bàn, các tuyến trọng điểm, nhằm phân tích đánh giá tình hình, điều kiện khả năng hoạt động của tội phạm ma túy:

Trong năm xử lý 21 vụ với 33 đối tượng về ma túy, thu giữ 12,1 gam heroin và 8,229 gam ma túy dạng đá.

Lực lượng Công an cơ sở đã chủ động phối hợp với các ngành, đoàn thể ở cơ sở tổ chức quản lý người nghiện ma tuý tại cộng đồng và quản lý các đối tượng sau cai nghiện ma tuý tái hoà nhập cộng đồng. Qua điều tra năm bắt đối tượng, hiện số người nghiện trên địa bàn là 243 và 185 đối tượng nghi nghiện, (tính đến 30/10/2018).

Trung tâm y tế dự phòng của huyện tổ chức lập hồ sơ, điều trị cất cơn bằng methadone cho 109 đối tượng. Tại các xã: Quảng Phong, Quảng Đức, Quảng Tân, Quảng Định, Quảng Hải, Quảng Giao, Quảng Lợi, Quảng Linh, Quảng Hòa, Quảng Trạch, Quảng Yên, Quảng Ngọc, Quảng Bình. Hiện các đối tượng được giao cho gia đình chính quyền địa phương quản lý. Ngoài ra UBND huyện phối hợp với Tòa án huyện đưa 04 đối tượng đi cai nghiện bắt buộc theo Nghị định 221/2013/NĐ-CP.

Về công tác quản lý người nghiện và cai nghiện ma tuý. Tiếp tục thực hiện kế hoạch liên tịch về phát động toàn dân tham gia vận động, giúp đỡ người nghiện ma tuý cai nghiện và quản lý, hỗ trợ người sau cai nghiện tái hoà nhập cộng đồng.

Chính quyền cơ sở đã chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với các ngành, đoàn thể ở cơ sở tổ chức tốt công tác quản lý người nghiện tại địa bàn, hạn chế số đối tượng này có hành vi vi phạm pháp luật.

## **3. Xây dựng xã, phường lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm.**

Tiếp tục duy trì thành công mô hình “Thị trấn lành mạnh không có tệ nạn mại dâm” tại Thị trấn Quảng Xương. Năm 2018 Đảng bộ, Chính quyền và đoàn thể, nhân dân các cấp trong huyện đã tích cực tham gia trong công tác phòng, chống tệ nạn xã hội, xây dựng xã, thị trấn lành mạnh không có tệ nạn ma túy, mại dâm kết hợp cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Trong năm qua, đã tích cực phối hợp với các tổ chức đoàn thể đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức và công dân trong công tác phòng, chống tệ nạn ma tuý, mại dâm. Ngành giáo dục thường xuyên phát động các phong trào phòng chống các tệ nạn xã hội - Đặc biệt là tệ nạn Ma tuý học đường xuyên suốt

trong các năm học; Phòng Lao động-TBXH phối hợp triển khai lồng ghép các chương trình xoá đói giảm nghèo, dạy nghề, tạo việc làm, phòng chống ma tuý, HIV/AIDS, chống buôn bán phụ nữ, trẻ em, phòng chống xâm hại tình dục trẻ em với chương trình phòng chống tệ nạn mại dâm.

Xây dựng các xã, thị trấn lành mạnh, trong sạch không có tệ nạn ma tuý, mại dâm, lồng ghép việc thực hiện các chương trình, chính sách an sinh xã hội với các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội; Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ Quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị Xã hội trong công tác tuyên truyền, giáo dục phòng chống ma tuý, mại dâm đẩy mạnh cuộc vận động "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*". "*Xây dựng gia đình, địa bàn không có người nghiện và tội phạm ma tuý*". Đưa phòng chống ma tuý là một tiêu chí thi đua trong các cơ quan, tổ chức, trường học, doanh nghiệp và các khu dân cư.

- Qua kiểm tra đánh giá việc phân loại như sau:

+ Số xã có về tệ nạn Ma tuý : 21 đơn vị (không có xã trọng điểm về ma tuý).

+ Số xã nghi ngờ về tệ nạn Ma tuý : 6 đơn vị (không có xã trọng điểm về ma tuý).

+ Số xã, thị trấn không có tệ nạn ma túy: 3 đơn vị (xã: Quảng Phúc, Quảng Trường, Quảng Vọng).

+ Số xã có tệ nạn về mại dâm: Không đơn vị nào.

+ Số xã không có tệ nạn mại dâm: 30/30 đơn vị.

- Mô hình làm tốt công tác xây dựng xã phường lành mạnh không có tệ nạn ma tuý, mại dâm: gồm 3 xã là: Quảng Phúc, Quảng Trường, Quảng Vọng.

- Đăng ký mới năm 2019. Duy trì 3 đơn vị đã đạt được.

### **III. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC.**

#### **1. Thuận lợi.**

Công tác Phòng, chống tệ nạn mại dâm được sự quan tâm, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền ở địa phương, Ban chỉ đạo phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm của huyện được kiện toàn. Theo chức năng, nhiệm vụ được giao các phòng, ngành, hội đoàn thể, các cấp chính quyền địa phương đã triển khai Chương trình phối hợp liên ngành phòng, chống tệ nạn mại dâm, do vậy tệ nạn mại dâm những năm gần đây có phần lắng dịu. Công tác tuyên truyền giáo dục Pháp luật phòng, chống tệ nạn mại dâm được quan tâm đúng mức và đã trở thành phong trào trong quần chúng nhân dân, được nhân dân đồng tình ủng hộ.

Thực tế cho thấy, nơi nào cấp ủy Đảng có sự thống nhất và quan tâm chỉ đạo, lãnh đạo kịp thời; UBND có những giải pháp và biện pháp tổ chức thực hiện tốt; có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ngành chức năng, hỗ trợ tích cực của

ngành Công an; lãnh đạo các hội đoàn tham vào cuộc thì nơi đó tệ nạn mại dâm giảm rõ rệt và không có điều kiện phát triển.

## 2. Khó khăn.

Bên cạnh những ưu điểm như trên đã nêu trong quá trình thực hiện vẫn còn những tồn tại cơ bản là: Sự phối hợp giữa các ngành chức năng có lúc thiếu nhịp nhàng; việc xử lý, xử phạt các hành vi vi phạm tệ nạn mại dâm chưa có sự thống nhất cao giữa các ngành tham gia giải quyết trực tiếp. Sự phối hợp hành động giữa các địa phương chưa chặt chẽ nên hiệu quả đấu tranh, phòng, chống tệ nạn mại dâm chưa cao. Công tác tuyên truyền, giáo dục Pháp luật về phòng, chống tệ nạn mại dâm chưa đồng bộ, chưa thường xuyên liên tục và chưa sâu rộng trong mọi tầng lớp nhân dân nhất là cấp xã.

## IV. KIẾN NGHỊ.

- Đề nghị UBND tỉnh tăng nguồn kinh phí cho công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về công tác phòng, chống ma túy, mại dâm;

- Hỗ trợ kinh phí trong việc xây dựng các mô hình, đề án như: “Xây dựng xã, thị trấn không có tệ nạn ma túy”; “Đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia phòng, chống HIV/AIDS tại cộng đồng dân cư”; “Không có tội phạm và tệ nạn xã hội” .... và gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư”.

Trên đây là báo cáo Kết quả công tác Phòng, chống tệ nạn mại dâm, cai nghiện phục hồi, xây dựng xã, thị trấn lành mạnh năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương.*/f*

### Noi nhận:

- Sở Lao động -TB&XH;
- Chi cục PC TNXH;
- Lưu: VT, LĐTBXH.



## UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

## BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU PHÒNG, CHỐNG TÊ NẠN MẠI DÂM NĂM 2018

Nội dung	Đơn vị tính	Số đầu kỳ <sup>1</sup>	Số phát sinh trong kỳ <sup>2</sup>
<b>1. THỰC TRẠNG TÌNH HÌNH</b>			
<b>1.1. Tình hình hoạt động của các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm trên địa bàn</b>			
- Tổng số cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm hiện có trên địa bàn	Cơ sở	181	
Trong đó:			
+ Cơ sở lưu trú (nhà nghỉ, khách sạn, nhà trọ, nhà cho thuê,...)	Cơ sở	32	
+ Nhà hàng Karaoke & cơ sở massage	Cơ sở	59	
+ Vũ trường	Cơ sở	0	
+ Loại hình khác (quán bia, nhà hàng ăn uống, quán cà phê, cắt tóc gội đầu thư giãn, ...)	Cơ sở	90	
- Số cơ sở đã ký cam kết không để xảy ra tệ nạn mại dâm tại cơ sở	Cơ sở	150	
- Số tiếp viên làm việc trong các cơ sở kinh doanh dịch vụ dễ phát sinh tệ nạn mại dâm	Người	273	
Trong đó:			
+ Số tiếp viên có hợp đồng lao động	Người	273	
+ Số tiếp viên là nữ giới	Người	150	
+ Số tiếp viên là người ngoại tỉnh	Người	0	
+ Số tiếp viên nữ dưới 18 tuổi	Người	0	
<b>1.2. Tình hình các ổ nhóm, tụ điểm, địa bàn có dấu hiệu hoạt động mại dâm nơi công cộng</b>			
- Số tụ điểm, địa bàn phức tạp về tệ nạn mại dâm	Tụ điểm	01 điểm (tại xã Q.Lĩnh)	
<b>1.3. Số người bán dâm trên địa bàn</b>		0	
- Số người bán dâm ước tính		0	
- Số người bán dâm được các cơ quan chức năng thống kê (qua xử phạt hành chính; hỗ trợ xã hội; y tế, phòng, chống HIV/AIDS...)	Người	0	
Trong đó:			
+ Số là người dưới 18 tuổi	Người		
+ Số là người ngoại tỉnh	Người		

<sup>1</sup> Ghi số liệu thống kê đến tháng 12 năm 2017.<sup>2</sup> Số liệu tổng hợp năm 2018.

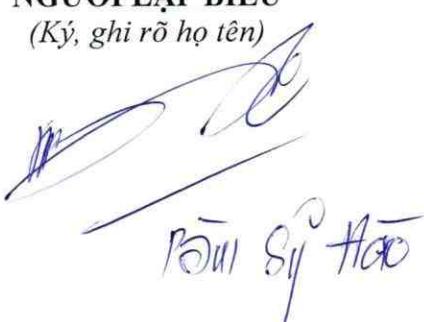
Nội dung	Đơn vị tính	Số đầu kỳ <sup>1</sup>	Số phát sinh trong kỳ <sup>2</sup>
<b>2. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC PCMD</b>			
<b>2.1. Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và chỉ đạo, điều hành</b>			
- Số lượng văn bản QPPL ban hành theo thẩm quyền	Văn bản		
- Số lượng văn bản chỉ đạo, điều hành thực hiện nhiệm vụ về PCMD trong phạm vi quản lý (Công văn chỉ đạo, Chương trình, Kế hoạch....)	Văn bản	04 văn bản	
<b>2.1. Công tác truyền thông nâng cao nhận thức về phòng, chống mại dâm</b>			
- Số buổi truyền thông về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Buổi	02	
- Số người tham gia các buổi truyền thông về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Lượt người	125	
- Số panô, áp phích được thực hiện về công tác phòng chống mại dâm tại cơ sở xã, phường, thị trấn	Panô, áp phích	35	
<b>2.2. Kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật của Đội kiểm tra liên ngành 178/CP</b>			
- Tổng số cơ sở kiểm tra trong kỳ	Lượt cơ sở	0	
- Số cơ sở vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm	Lượt cơ sở	0	
Trong đó:			
+ Cơ sở Nhà nước	Lượt cơ sở		
+ Cơ sở ngoài Nhà nước	Lượt cơ sở		
- Số cơ sở chịu các hình thức xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống mại dâm	Lượt cơ sở	0	
Trong đó:			
+ Số cơ sở bị rút giấy phép kinh doanh	Lượt cơ sở		
+ Số cơ sở bị đình chỉ kinh doanh	Lượt cơ sở		
+ Số cơ sở bị cảnh cáo	Lượt cơ sở		
+ Số cơ sở bị phạt tiền	Lượt cơ sở		
* Số tiền phạt	Triệu đồng		
+ Số cơ sở bị áp dụng các hình thức xử lý khác	Lượt cơ sở		
<b>2.3. Công tác truy quét, triệt phá ở nhóm tổ chức hoạt động mại dâm</b>		<b>Đang theo dõi 01 điểm tại xã Q.Lĩnh</b>	
- Số cuộc truy quét tại địa điểm công cộng	Cuộc	0	
- Số cuộc triệt phá tại các cơ sở KDDV	Cuộc	0	
- Tổng số người vi phạm	Lượt người	0	
Trong đó:			
+ Số người mua dâm	Lượt người		
+ Số người bán dâm	Lượt người		
+ Số người bán dâm dưới 18 tuổi	Lượt người		

Nội dung	Đơn vị tính	Số đầu kỳ <sup>1</sup>	Số phát sinh trong kỳ <sup>2</sup>
+ Số chủ chứa, môi giới	Lượt người		
- Số người bị xử lý vi phạm hành chính	Lượt người	0	
Trong đó:			
+ Số người mua dâm	Lượt người		
+ Số người bán dâm	Lượt người		
+ Số người mua bán dâm dưới 18 tuổi	Lượt người		
+ Số chủ chứa, môi giới	Lượt người		
- Số người bị xử lý hình sự	Lượt người	0	
Trong đó:			
+ Số người mua dâm người chưa thành niên	Lượt người		
+ Số chứa mại dâm	Lượt người		
+ Số môi giới mại dâm	Lượt người		
<b>2.4. Công tác truy tố, xét xử</b>		0	
- Số vụ việc liên quan đến mại dâm được Viện Kiểm sát nhân dân khởi tố		0	
+ Số vụ	Vụ		
+ Số bị can	Người		
- Số vụ việc liên quan đến mại dâm được Viện Kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử		0	
+ Số vụ	Vụ		
+ Số bị cáo	Người		
- Số vụ án liên quan đến mại dâm được Tòa án các cấp thụ lý, xét xử			
+ Số vụ	Vụ		
+ Số bị cáo	Người		
<b>2.5. Hỗ trợ giảm hại và hòa nhập cộng đồng cho người bán dâm</b>		0	
- Tổng số người bán dâm được hỗ trợ	Lượt người	0	
Trong đó:			
+ Số đối tượng được hỗ trợ về y tế, chăm sóc sức khỏe, cung cấp các dịch vụ về phòng, chống lây nhiễm HIV	Lượt người		
+ Số đối tượng được tư vấn, trợ giúp pháp lý	Lượt người		
+ Số đối tượng được hỗ trợ giáo dục, dạy nghề	Lượt người		
+ Số đối tượng được tạo việc làm, vay vốn sản xuất, kinh doanh	Lượt người		
+ Số tiền mà người bán dâm được vay	triệu đồng		
- Số đối tượng tham gia sinh hoạt tại các câu lạc bộ đồng đẳng, các nhóm tự lực, ...	Lượt người	95	
<b>2.6. Xây dựng xã, phường, thị trấn lành mạnh, không có tệ nạn mại dâm</b>			

Nội dung	Đơn vị tính	Số đầu kỳ <sup>1</sup>	Số phát sinh trong kỳ <sup>2</sup>
- Tổng số xã, phường trên địa bàn	Xã, phường, thị trấn	30	
- Số xã, phường, thị trấn trọng điểm về tệ nạn mại dâm	Xã, phường, thị trấn		
- Số xã, phường, thị trấn không có tệ nạn mại dâm	Xã, phường, thị trấn	30	
<b>3. NGUỒN LỰC</b>			
<b>3.1. Nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ làm công tác phòng, chống mại dâm</b>			
- Tổng số cán bộ làm công tác PCMD tại địa phương (gồm cả cán bộ kiêm nhiệm các cấp)	người	60	
- Số cán bộ được tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn về công tác phòng chống mại dâm	Lượt người	30	
<b>3.2. Kinh phí cho công tác phòng, chống mại dâm</b>			
- Tổng số kinh phí chi cho công tác PCMD	Triệu đồng	0	
Trong đó:			
+ Kinh phí hỗ trợ từ ngân sách TW	Triệu đồng	0	
+ Kinh phí bố trí từ ngân sách địa phương	Triệu đồng	0	
+ Từ nguồn khác (tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước)	Triệu đồng		

**NGƯỜI LẬP BIỂU**

(Ký, ghi rõ họ tên)



Phan Sy Hao

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)



**PHÓ CHỦ TỊCH**  
**Trần Thế Lai**

UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

Phụ lục 2

**BÁO CÁO KẾT QUẢ**  
**THỰC HIỆN CÔNG TÁC CAI NGHIỆN MA TÚY NĂM 2018**  
(kèm theo BC số 764/BC-UBND ngày 28/11/2018 của UBND huyện)



TT	Tổng số người nghiện trên địa bàn	Tổng số người được cai nghiện tại cộng đồng	Tổng số người được cai nghiện tại gia đình	Số người được giáo dục tại xã, phường, thị trấn	Số người được điều trị methadone	Số được dạy nghề	Số được hỗ trợ việc làm	Số được vay vốn theo QĐ số 29	Số xã, thị trấn không có tệ nạn ma túy	Ghi chú
1	243 Người	243	130	130	109			135		3 (Q.Phúc, Trưởng, Vọng)
2	185 người nghiện									(13 đối tượng - Cai nghiện bắt buộc)

**UBND HUYỆN QUĂNG XƯƠNG**

**BÁO CÁO SỐ LIỆU NÀO NHÀN BỊ MUA BÁN TRỒ NĂM 2018**  
 (kèm theo BC số 764/BCH/UBND ngày 28/11/2018 của UBND huyện)



**Phụ lục 3**

STT	Họ và tên	Năm sinh	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú	Giới tính	Độ tuổi		Dân tộc		Thời gian bị mua bán	Nơi bị bán đến	Năm được giải cứu	Đã được hỗ trợ	Chưa được hỗ trợ
					Dưới 18	Trên 18	Kinh	Khác					
	(không có)												

UBND HUYỆN QUẢNG XƯƠNG

Phụ lục 4

BÁO CÁO KẾT QUẢ

Xã, phường, thị trấn không có tệ nạn ma tuý, không có tệ nạn mại dâm  
và lãnh mảnh không có cả tệ nạn ma tuý, mại dâm năm 2018, đăng ký duy trì và xây dựng mới năm 2019  
(Kèm theo BC số 764/BC-UBND ngày 28/11/2018 của UBND huyện)

TT	Tên xã, phường, thị trấn	Đăng ký năm 2018		Kết quả phân loại tính đến hết ngày		Đăng ký năm 2019	
		Không có tệ nạn ma tuý	Không có tệ nạn mại dâm	Không có cả tệ nạn ma tuý và tệ nạn mại dâm	Không có cả tệ nạn ma tuý và tệ nạn mại dâm	Không có tệ nạn ma tuý	Không có cả tệ nạn ma tuý và tệ nạn mại dâm
1	Quảng Phúc	x	x	x	x	x	x
2	Quảng Trường	x	x	x	x	x	x
3	Quảng Vọng	x	x	x	x	x	x

(Năm 2019 duy trì 3 đơn vị như năm 2018)